

[illegible]

CUTTING TOLERANCE		FINISH MARKS	
0.0000	± 0.002	0.0	0.1
0.000	± 0.005	0.0	0.1
0.000	± 0.01	0.0	0.1
0.0	± 0.1	0.0	0.1
0	± 0.2	0.0	0.1

TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED

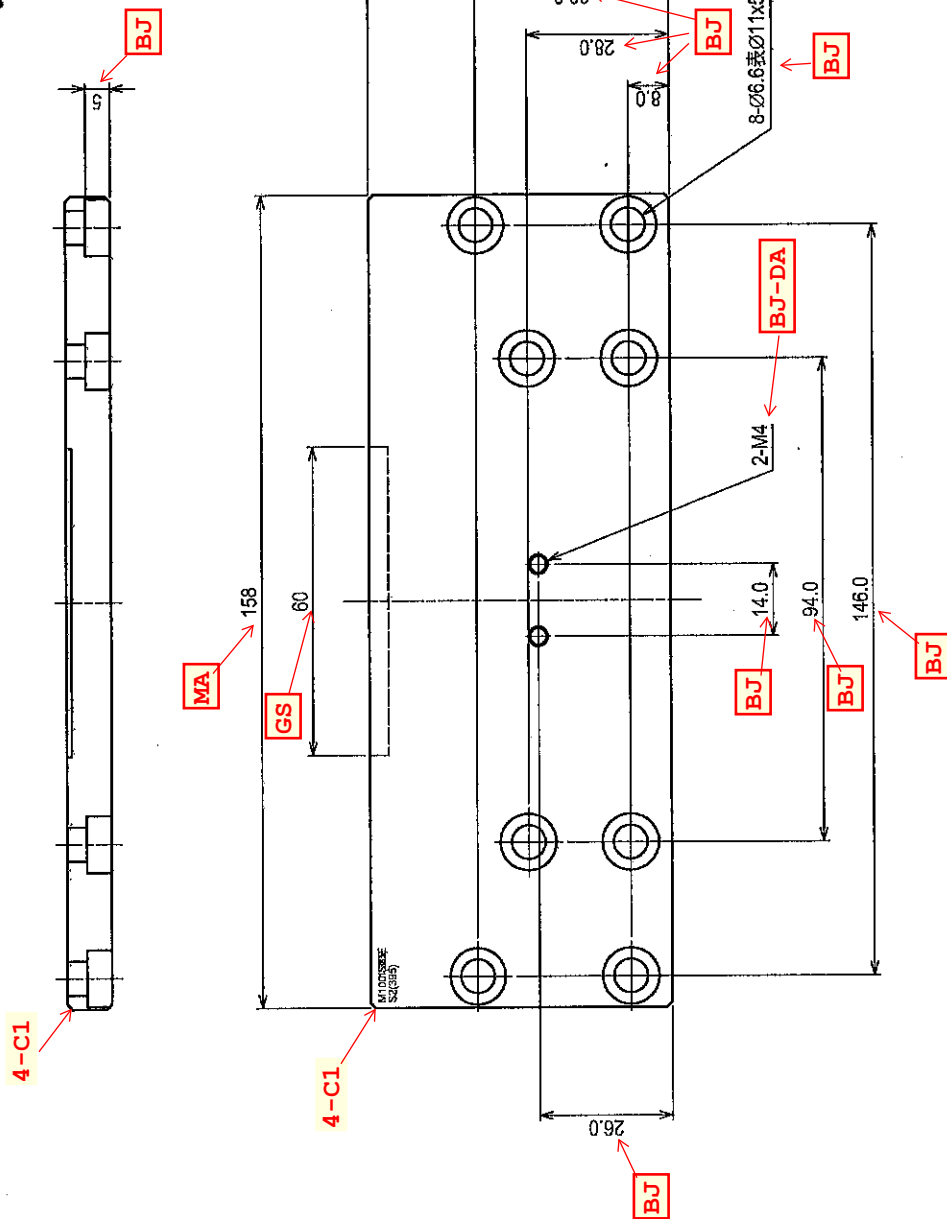
G

W (V V)

指示無光稜線C1

213 103 505A.

19



DSGND.	CHKD.	TITLE	PARTS NAME
K Kamakura	K. Indei	部品図	押入板
QUENCH&TEMPER	SURFACE	PART DRAWING	HOLD-DOWN PLATE
HRC 60 ° ~ 62 °		部品図	壓緊板
		部品図	圧緊板
MATERIAL	DATE	SCALE	DWG.No.
SK01	2017/07/28	1:1	R104366

MABUCHI MOTOR CO., LTD.

414 . 1 03 02 3 3

SNO:	
SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:	
NGƯỜI THIẾT LẬP: 10197	
DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P